

Bản án số: 66 /2022/HS-ST

Ngày: 22 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn T;

Bà Dương Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thùy Dung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chu Hồng T**, sinh ngày 06/4/1991; tại: Sông Công – tỉnh Thái Nguyên; Nơi thường trú: Tổ dân phố Mỏ Chè, phường Bách Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): lớp 6/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Chu Hồng Quang và bà Trịnh Thị Thu; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền sự: Không.

Tiền án: 01. Ngày 15/6/2016 bị TAND thành phố Sông Công xử phạt 30 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản*, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/01/2019, chưa được xóa án tích, lần phạm tội lần này thuộc trường hợp *Tái phạm*.

Nhân thân:

+ Ngày 27/02/2009, TAND thị xã (nay là thành phố) Sông Công xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản (Tại bản án số 08/2009/HSST), đã được xóa án tích.

+ Ngày 09/6/2009, TAND thị xã (nay là thành phố) Sông Công xử phạt 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (Tại bản án số 23/2009/HSST), đã được xóa án tích.

+ Ngày 15/12/2011, TAND thị xã (nay là thành phố) Sông Công xử phạt 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (Tại bản án số 38/2011/HSST), đã nộp án phí 200.000 đồng ngày 25/9/2012.

+ Ngày 19/6/2012, TAND thị xã (nay là thành phố) Sông Công xử phạt 30 tháng cải tạo không giam giữ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Tại bản án số 20/2012/HSST), tổng hợp hình phạt với bản án số 38/2011/HSST, T phải chấp hành hình phạt là 42 tháng tù giam, ngày 10/3/2015 chấp hành xong hình phạt tù, nộp án phí ngày 24/9/2012.

Hiện bị cáo Chu Hồng T đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Sông Công.(Có mặt).

- *Người bị hại:* Ông Ustinov Semion, sinh năm 1964; Hiện trú tại: Tổ 10, phường Thắng Lợi, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Lê Minh Phú, sinh năm 1977; Trú tại: Tổ 17, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

-*Người phiên dịch:* Ông Bùi Ngọc Hiếu, sinh năm 1993; Trú tại: Thôn Minh T, xã Vũ Lễ, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.(Vắng mặt).

-*Người làm chứng:* Ông Phạm Văn Bích, sinh năm 1962; Trú tại: Tổ 4, phường Thắng Lợi, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.(Vắng mặt).

- *Người chứng kiến:* Ông Tạ Xuân Tịnh, sinh năm 1951; Trú tại: Tổ 10, phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 20 giờ ngày 31/5/2022, Chu Hồng T (là người nghiện chất ma túy) đi bộ một mình trên đường dân sinh, khi đi đến phía sau khu tập thể Trung tâm văn hóa thể thao và truyền thông thành phố Sông Công thuộc Tổ dân phố (TDP) Mỏ Chè, phường Bách Quang, thành phố Sông Công, do muốn có tiền mua ma túy sử dụng nên T nảy sinh ý định trèo tường rào đi vào Trung tâm Anh ngữ Ms Huyen English Sông Công thuộc tổ 10, phường Thắng Lợi, thành phố Sông Công, mục đích tìm tài sản trộm cắp. Thực hiện ý định trên, T trèo qua tường rào vào bên trong khu tập thể, quan sát và phát hiện phòng ở của ông Ustinov Semion (sinh năm 1964, quốc tịch Nga, hiện đang trú tại tổ 10, phường Thắng Lợi, thành phố Sông Công), là giáo viên dạy Tg anh cho Trung tâm Anh ngữ Ms Huyen Sông Công, trong phòng bật đèn sáng và không có ai. Thấy vậy, T mở cửa chính vào phòng và phát hiện chiếc ví da của ông Semion trên mặt bàn cạnh tủ kê ở giữa phòng, T lấy ví cất giấu vào trong cặp quần rồi lấy chiếc máy tính, nhãn hiệu Asus, màn hình 15,6 inch (là tài sản của Trung tâm Anh ngữ Ms Huyen giao cho ông Semion quản lý, sử dụng)

đang để ở cạnh giường. Sau đó, T trèo qua bờ tường rào ra ngoài kiểm tra ví thấy có 3.000.000 đồng cùng một số giấy tờ tùy thân mang tên ông Semion, T lấy toàn bộ số tiền trong ví rồi ném chiếc ví vào vườn cây sát bờ tường rào. Sau đó, T mang chiếc máy tính trộm cắp được đến cửa hàng sửa chữa điện thoại tại khu vực phường Ba Hàng, thành phố Phổ Yên bán cho 01 người phụ nữ khoảng 30 tuổi (không rõ tên tuổi, địa chỉ) được 1.000.000 đồng. Số tiền bán chiếc máy tính và 3.000.000 đồng, T sử dụng mua ma túy và chi tiêu cá nhân hết.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15/6/2022, T đi xe bus đến phường Trung Thành, thành phố Phổ Yên mua ma túy của một người đàn ông không quen biết với số tiền là 200.000đ, sau khi mua được ma túy T cất giấu trong người và đi xe bus về đến ngã ba phường Cải Đan, thành phố Sông Công thì bị Công an thành phố Sông Công đưa về trụ sở để làm rõ hành vi trộm cắp tài sản ngày 31/5/2022 tại phường Thắng Lợi, thành phố Sông Công. Tại Cơ quan điều tra, T đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình như đã nêu trên, ngoài ra trong quá trình làm việc CQĐT phát hiện và thu giữ trên người T 01 gói nilon bên trong chứa chất rắn màu trắng, T khai là ma túy Heroine, mua về để sử dụng. Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công đã T hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, thu giữ vật chứng, ngoài ra còn thu giữ của T 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Mobell, gắn sim có số thuê bao 0963.035.313.

Ngày 01/6/2022 ông Phạm Văn Bích, là bảo vệ tại Trung tâm Anh ngữ Ms Huyen Sông Công giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công 01 ví da màu xanh đen, kích thước 10x20 cm, bên trong có 01 thẻ ngân hàng Vietcombank, 01 giấy phép lái máy bay đều mang tên Ustinov Semion, là tài sản của ông Semion, do ông Bích tìm kiếm được.

Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công đã T hành khám nghiệm hiện trường vụ án trộm cắp và thu giữ hình ảnh Camera giám sát của Trung tâm Anh ngữ Ms Huyen, xác định: có hình ảnh Chu Hồng T có hành vi trộm cắp tài sản.

Quá trình xác minh xác định chiếc máy tính màu xám đen, nhãn hiệu ASUS là của anh Lê Minh Phú (sinh năm 1977, trú tại tổ 17, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên) là Chủ tịch trung tâm Anh ngữ Ms Huyen Sông Công. Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công đã yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc máy tính màu xám đen, nhãn hiệu ASUS, màn hình 15,6 inch, CPU Core i5, Ram 8Gb, ổ cứng 512 GB, đã qua sử dụng do T trộm cắp. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐGTS ngày 30/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sông Công kết luận: *giá trị 01 chiếc máy vi tính màu xám đen, nhãn hiệu ASUS, màn hình 15,6 inch, CPU Core i5, Ram 8Gb, ổ cứng 512 GB, đã qua sử dụng có giá trị 6.333.000 đồng.*

CQĐT Công an thành phố Sông Công đã trưng cầu giám định số chất rắn màu trắng thu giữ của Chu Hồng T. Tại bản kết luận giám định số 882 ngày 24/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: *Chất rắn màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,428 gam.*

Vật chứng của vụ án gồm: Bì niêm phong ký hiệu B chứa 01 điện thoại nhãn hiệu Mobell, gắn sim có số thuê bao 0963.035.313; Bì niêm phong ký hiệu A1 chứa 0,418 gam mẫu còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu; Bì niêm phong ký hiệu A2 chứa vỏ bì niêm phong ký hiệu A và túi nilon được chuyển bảo quản theo quy trình về quản lý vật chứng.

Đối với 01 chiếc ví da màu xanh đen, kích thước 10x20cm, 01 thẻ ngân hàng Vietcombank mang tên Ustinov Semion, 01 giấy phép lái máy bay mang tên Ustinov Semion, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Sông Công đã trả lại cho ông Ustinov Semion quản lý, sử dụng.

Đối với bì niêm phong ký hiệu HA1 chứa 01 đĩa DVD lưu dữ liệu Camera của trung tâm ảnh ngữ Ms Huyen, được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Ustinov Semion đề nghị bị cáo bồi thường số tiền 6.000.000 đồng và ông Lê Minh Phú là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đề nghị bị cáo bồi thường số tiền 6.333.000 đồng. Nhưng đến nay bị cáo T vẫn chưa bồi thường khoản nào.

Quá trình điều tra Chu Hồng T đã khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi sự việc như đã nêu ở phần trên.

Tại bản cáo trạng số 64/ CT-VKS ngày 31/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công đã truy tố bị cáo Chu Hồng T về các tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo T về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Chu Hồng T phạm các tội “*Trộm cắp tài sản*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T từ 18 đến 24 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; áp dụng khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T từ 30 đến 36 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung cho cả 02 tội. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo T phải bồi thường cho người bị hại ông Ustinov Semion 6.000.000 đồng; bồi thường cho anh Lê Minh Phú số tiền 6.333.000 đồng; Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định, vật đựng ma túy, bì niêm phong; Trả lại cho bị cáo T chiếc điện thoại nhãn hiệu Mobell, gắn sim số thuê bao 0963.035.313 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; Về án phí: Buộc bị cáo T phải chịu án phí hình sự, dân sự theo quy định của pháp luật; bị cáo T nói lời sau cùng, trong thời gian bị giam giữ bị cáo đã nhận thức được lỗi lầm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố

Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại giai đoạn điều tra và phiên tòa, bị cáo Chu Hồng T đã khai nhận toàn bộ hành vi, diễn biến nội dung sự việc đúng như nội dung kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, người chứng kiến và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định; biên bản sự việc và các tài liệu chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 20 giờ ngày 31/5/2022, tại phòng ở của ông Ustinov Semion (Sinh năm 1964, quốc tịch Nga) thuộc khu tập thể của Trung tâm Anh ngữ Ms Huyen English Sông Công, thuộc tổ dân phố 10, phường Thắng Lợi, thành phố Sông Công, Chu Hồng T có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc máy tính nhãn hiệu Asus có giá trị 6.333.000 đồng và 3.000.000 tiền mặt của ông Semion, tổng giá trị trộm cắp tài sản là **9.333.000 đồng**. Tiếp đó, ngày 15/6/2022 tại TDP 5, phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công, Chu Hồng T có hành vi tàng trữ trái phép **0,428 gam** ma túy, loại *Heroine*, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Những hành vi nêu trên của bị cáo Chu Hồng T đã đủ yếu tố cấu thành các tội “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 và khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Nội dung các điều luật quy định:

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c)...Heroine, ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...”

Trong vụ án này, người phụ nữ mua chiếc máy tính mà T trộm cắp và người đàn ông bán ma túy cho T do không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

[3] Đánh giá về tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Chu Hồng T:

3.1. Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, hành vi trộm cắp tài sản đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, còn hành vi tàng trữ chất ma túy của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma túy làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, trị an tại địa phương. Trong vụ án này, tính chất hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, còn hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

3.2. Về nhân thân: Bị cáo T có đủ khả năng nhận thức, làm chủ được hành vi của mình, nhưng do bản tính thích ăn chơi, đua đòi lười lao động, sa vào con đường nghiện chất ma túy, cần tiền để tiêu sài, đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, tàng trữ ma túy để bản thân sử dụng. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng nhiều lần vi phạm pháp luật và bị xét xử nhiều lần về hành vi xâm phạm quyền sở hữu tài sản, và ma túy. Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đang có tiền án về hành vi trộm cắp tài sản.

3.3. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong vụ án này, đối với cả hai tội "*Trộm cắp tài sản*" và "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là "người phạm tội thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự là tái phạm.

Căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Trong vụ án này, trong thời gian ngắn, bị cáo T liên tục 02 lần thực hiện hành vi phạm tội, trong đó một lần thực hiện hành vi phạm tội với tính chất nghiêm trọng. Nên cần phải xét xử mỗi tội của bị cáo một mức án phạt tù tương xứng với nhân thân và tính chất hành vi phạm tội, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung cho cả hai tội "*Trộm cắp tài sản*" và "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo T là đối tượng nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Nên trong vụ án này, Hội đồng xét xử xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T.

[4] Về việc áp dụng biện pháp ngăn chặn: Trong vụ án này, cần thiết áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo Chu Hồng T để đảm bảo cho việc thi hành án.

[5] Về phần dân sự: Ông Ustinov Semion đề nghị bị cáo bồi thường số tiền 6.000.000 đồng và bồi thường cho anh Lê Minh Phú số tiền 6.333.000 đồng. Bị cáo nhất trí nên cần buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại là ông Ustinov Semion số tiền 6.000.000 đồng và bồi thường cho anh Lê Minh Phú số tiền 6.333.000 đồng.

[6] Về vật chứng và đồ vật liên quan trong vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo T còn lại sau giám định, vỏ bì niêm phong, túi nilon,.. là những vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

Chiếc điện thoại nhãn hiệu Mobell, gắn sim có số thuê bao 0963.035.31 là tài sản hợp pháp của bị cáo T, không liên quan đến vụ án. Trả lại cho bị cáo T tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo Chu Hồng T bị kết án, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo T, người bị hại Ustinov Semion, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Phú được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* **Căn cứ:** Các Điều 106, 136, 299, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/ 2016/ NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Chu Hồng T phạm các tội “*Trộm cắp tài sản*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

1.1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Chu Hồng T 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1.2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Chu Hồng T 30 (*Ba mươi*) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Chu Hồng T phải chịu hình phạt chung cho cả 02 tội “*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là 54 (*năm mươi bốn*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2022.

* Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Chu Hồng T đối với cả hai tội “*Trộm cắp tài sản*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về việc áp dụng biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Chu Hồng T 45 (*bốn mươi lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Về phần dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại là ông Ustinov Semion số tiền 6.000.000 đồng và bồi thường cho anh Lê Minh Phú số tiền 6.333.000 đồng.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật ông Ustinov Semion và anh Lê Minh Phú có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu bị cáo T chậm thanh toán còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Tịch thu tiêu huỷ: Bì niêm phong ký hiệu A1 chứa 0,418 gam mẫu còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu; Bì niêm phong ký hiệu A2 chứa vỏ bì niêm phong ký hiệu A và túi nilon.

- Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại nhãn hiệu Mobell, gắn sim có số thuê bao 0963.035.313 được đựng trong bì niêm phong ký hiệu B, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công).

5. Về án phí: Buộc bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 466.650 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo Chu Hồng T vắng mặt người bị hại là ông Ustinov Semion, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Minh Phú.

Báo cho bị cáo T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Ustinov Semion, anh Lê Minh Phú được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Sông Công;
- Công an TP. Sông Công;
- Bị cáo; bị hại, người liên quan;
- UBND P. Bách Quang. ;

(kèm TB Kq XX);

- THA H.sự, D.sự;
- Lưu: H.sơ, H.sự, VT

Trần Thị Bình

